

Trong số này:

- **Năm 2019 - Giai đoạn mới trong hội nhập quốc tế của Việt Nam**
- **Hiệp định thương mại tự do thế hệ mới – cơ hội mới và thách thức cho ngành nông nghiệp Việt Nam**
- **EVIPA : Cân bằng hơn giữa thu hút đầu tư, bảo vệ lợi ích quốc gia và hướng tới phát triển bền vững**
- **Cam kết mở cửa thị trường nông sản trong khuôn khổ các Hiệp định thương mại ‘Thế hệ mới’**
- **Những cam kết và quy định đáng chú ý khác**

NĂM 2019 - GIAI ĐOẠN MỚI TRONG HỘI NHẬP QUỐC TẾ CỦA VIỆT NAM



Năm 2019 đánh dấu giai đoạn mới trong hội nhập quốc tế của Việt Nam. Sau gần 35 năm tiến hành công cuộc Đổi mới, chúng ta giờ đây thực sự bước vào giai đoạn hội nhập, liên kết kinh tế quốc tế toàn diện và sâu rộng. Có thể khẳng định tính toàn diện và sâu rộng trong hội nhập kinh tế quốc tế của Việt Nam trên 3 phương diện¹:

- ✓ Việt Nam ngày càng gắn kết sâu rộng hơn với thế giới, là nền kinh tế có độ mở cao hàng đầu khu vực Đông Nam Á, là một mắt xích trong các liên kết kinh tế khu vực và liên khu vực quan trọng. Việc tham gia các Hiệp định Thương mại Tự do (FTA) “thế hệ mới”, nhất là các Hiệp định đối tác toàn diện và tiến bộ xuyên Thái Bình Dương (CPTPP) và Hiệp định Thương mại tự do Việt Nam – Liên minh châu Âu (EVFTA) là những đột phá quan trọng của hội nhập quốc tế của nước ta. Với 16 FTA đã thực thi, đang đàm phán và chuẩn bị phê chuẩn, Việt Nam trở thành tâm điểm của mạng lưới kết nối FTA sâu rộng và toàn

diện chiếm 59% dân số thế giới, 61% GDP và 68% thương mại toàn cầu, góp phần tăng dần xen lợi ích với hầu hết các trung tâm kinh tế hàng đầu thế giới.

- ✓ Từ năm 2019, Việt Nam bước vào giai đoạn thực thi các cam kết kinh tế quốc tế then chốt, là giai đoạn Việt Nam hoàn thành các cam kết trong nhiều khuôn khổ hợp tác kinh tế quan trọng như Hiệp định ASEAN - Trung Quốc (ACFTA) và Hiệp định ASEAN - Hồng Kông (AKFTA). Việt Nam nằm trong nhóm nước đầu tiên triển khai Hiệp định CPTPP – FTA “thế hệ mới” có quy mô cam kết rộng và tiêu chuẩn cao nhất từ trước đến nay mà nước ta tham gia, mở ra thị trường 10 nghìn tỷ USD, chiếm 13% GDP toàn cầu. Việc tham gia CPTPP và EVFTA cho thấy cam kết mạnh mẽ của Việt Nam về đổi mới và hội nhập quốc tế toàn diện, sâu rộng, tạo cơ hội thúc đẩy kinh tế đối ngoại, hoàn thiện thể chế kinh tế thị trường, đồng thời thể hiện sự chủ động tham gia và góp phần thúc đẩy hệ

¹Trích trả lời pv các cơ quan báo chí của Thứ trưởng Thường trực Bộ Ngoại giao Bùi Thanh Sơn

thống thương mại quốc tế đa phương, mở, dựa trên luật lệ.

- Việt Nam tham gia vào quá trình định hình các cấu trúc mới ở khu vực và toàn cầu với tâm thế mới. Tại Diễn đàn kinh tế thế giới (WEF) tháng 1-2019, Việt Nam là nước đầu tiên ở Đông Nam Á ký Thỏa thuận hợp tác với WEF xây dựng Trung tâm Cách mạng công nghiệp 4.0 tại Việt Nam và kết nối Trung tâm này với các Trung tâm Cách mạng công nghiệp 4.0 của WEF trên thế giới, khẳng định quyết tâm của Việt Nam trở thành một “quốc gia đổi mới sáng tạo”, một nền kinh tế liên kết sâu rộng với kinh tế toàn cầu. Được mời tham

dự Hội nghị G20 lần thứ 14 tại Nhật Bản vừa qua, Việt Nam cùng 20 nền kinh tế hàng đầu thế giới thảo luận, tìm giải pháp cho các vấn đề chung của nền kinh tế thế giới, duy trì trật tự, thúc đẩy hợp tác, liên kết kinh tế quốc tế, đáp ứng lợi ích của mọi nền kinh tế.

Các FTA mà Việt Nam đã ký kết đến nay đang và sẽ đặt Việt Nam đối diện với cạnh tranh quốc tế cả về chiều rộng và chiều sâu. Cuộc cạnh tranh quốc tế này không chỉ đối với các doanh nghiệp mà đối với cả Chính phủ và người lao động.

Cơ hội cho Việt Nam từ các FTA thế hệ mới

Thông tin trong bản tin này tập trung vào 02 FTA thế hệ mới: CPTPP và EVFTA với nhận định về cơ hội và thách thức cho ngành nông nghiệp Việt Nam, đặc biệt là cam kết mở cửa thị trường nông sản giữa các bên tham gia Hiệp định.



Hiệp định đối tác toàn diện và tiến bộ xuyên Thái Bình Dương (CPTPP) có hiệu lực từ ngày 14/1/2019

Hiệp định CPTPP và EVFTA được coi là các FTA thế hệ mới vì ngoài các nội dung thực thi chính sách tự do hoá thương mại, đầu tư theo hướng phá bỏ các rào cản về thuế quan và phi thuế quan, khai thông các dòng hàng hoá và vốn, các FTA này còn có thêm các nội dung vốn được coi là “phi thương mại” với 3 điểm sau:

- về lao động, môi trường, cam kết phát triển bền vững và quản trị tốt...
- có các nội dung mới như: đầu tư, cạnh tranh, mua sắm công, thương mại điện tử, khuyến khích sự phát triển của doanh nghiệp vừa và nhỏ, hỗ trợ kỹ thuật cho các nước đang phát triển;
- xử lý sâu sắc hơn các nội dung đã có trong các FTA trước đây như: Thương mại hàng hóa; bảo vệ sức khỏe động vật và thực vật trong thương mại quốc tế; thương mại dịch vụ; quyền sở hữu trí tuệ; tự vệ thương mại; quy tắc xuất xứ; minh bạch hóa và chống tham nhũng; giải quyết tranh chấp giữa Chính phủ nước tiếp nhận đầu tư và nhà đầu tư nước ngoài...

Việc trở thành thành viên của các Hiệp định CPTPP và EVFTA, tạo thêm đà để Việt Nam bước vào ngưỡng cửa hội nhập sâu rộng hơn và được các đối tác đánh giá rất cao. Các FTA này hứa hẹn mang lại cơ hội hợp tác về vốn, về những mô hình, phương thức quản lý mới, hiện đại và hiệu quả hơn cho doanh nghiệp Việt Nam. Hơn nữa, với 11 nước thành viên CPTPP và 28 quốc gia thành viên Liên minh châu Âu sẽ tạo ra khối tự do thương mại lớn nhất thế giới, là thị trường lớn với quy mô dân số gần 1 tỷ dân, trình độ và thu nhập bình quân đầu người cao sẽ là cơ hội mở rộng tiếp cận những thị trường xuất khẩu lớn.

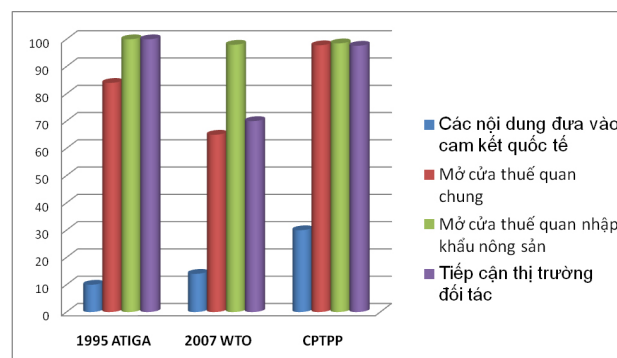
Đối với CPTPP

- Đến 2035, GDP tăng thêm 1,32-2,01% (nếu đồng thời cắt giảm thuế quan và tự do hoá dịch vụ); Xuất khẩu tăng thêm 4,04% và nhập khẩu tăng thêm 3,8%.
- Cơ hội tiếp tục hoàn thiện luật pháp, cơ chế chính sách quản lý
- Tăng thêm 20.000-26.000 việc làm/năm
- Giảm 0,6 triệu người nghèo ở mức chuẩn nghèo 5,5US\$/ngày
- Tạo vị thế cho Việt Nam trong việc tiếp tục đàm phán các FTA khác



Hiệp định Thương mại tự do (EVFTA) và Hiệp định bảo hộ đầu tư (EVIPA) giữa Việt Nam và EU được ký ngày 30/6/2019 tại Hà Nội

CPTPP và tương quan với các cam kết thương mại tự do khác mà Việt Nam tham gia



Nguồn: ICD-MARD

Đối với EVFTA :

Theo nghiên cứu của Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Hiệp định EVFTA sẽ giúp kim ngạch xuất khẩu của Việt Nam sang EU tăng thêm khoảng 20% vào năm 2020; 42,7% vào năm 2025 và 44,37% vào năm 2030 so với không có Hiệp định. Đồng thời, kim ngạch nhập khẩu từ EU cũng tăng nhưng với tốc độ thấp hơn xuất khẩu, cụ thể là khoảng 15,28% vào năm 2020; 33,06% vào năm 2025 và 36,7% vào năm 2030. Về mặt vĩ mô, EVFTA góp phần làm GDP của Việt Nam tăng thêm ở mức bình quân 2,18-3,25% (năm 2019-2023); 4,57-5,30% (năm 2024-2028) và 7,07-7,72% (năm 2029-2033).

THÁCH THỨC



Yêu cầu xử lý những vấn đề mới, phi truyền thống như lao động, môi trường, mua sắm của Chính phủ, doanh nghiệp nhà nước



Đặt ra các yêu cầu và tiêu chuẩn cao về minh bạch hóa, các quy định về bảo hộ sở hữu trí tuệ...



Tạo ra sức ép lớn về cạnh tranh trên cả 3 cấp độ: Sản phẩm, doanh nghiệp, quốc gia

CƠ HỘI MỚI VÀ THÁCH THỨC CHO NGÀNH NÔNG NGHIỆP TRONG KHUÔN KHỔ CPTPP VÀ EVFTA

Theo Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp & PTNT Nguyễn Xuân Cường 'Việt Nam tham gia CPTPP và EVFTA đã đặt nông nghiệp vào thế cạnh tranh cao'. Bộ trưởng nhấn mạnh 'Để hội nhập thành công, tất nhiên không chỉ cần có niềm tin, mà cả 3 khu vực Chính phủ, doanh nghiệp và người dân đều phải cố gắng cao nhất. Có như vậy mới tạo ra được một hệ sinh thái hoàn chỉnh, hay hệ liên kết từ khâu tổ chức sản xuất, chế biến, đến thương mại, cùng tạo chuỗi khép kín, chặt chẽ, đồng bộ giữa các ngành hàng khu vực để có thể chủ động chiến thắng'.



Bộ trưởng Nguyễn Xuân Cường phát biểu chỉ đạo tại hội nghị 'Cơ hội và thách thức đối với nông nghiệp Việt Nam khi tham gia các Hiệp định thương mại tự do' ngày 26/6/2019.

Cùng với nhiều lợi thế, ngành nông nghiệp Việt Nam khi hội nhập sâu rộng, tham gia vào các hiệp định thương mại tự do cũng bộc lộ những điểm yếu. Bộ trưởng nhấn mạnh 3 điểm: (i) sản xuất manh mún, với 8,6 triệu hộ nông dân và 10 triệu ha đất canh tác. Đây là yếu tố chúng ta sẽ gặp khó khi đi cạnh tranh với những đất nước có tài nguyên lớn; (ii) biến đổi khí hậu tác động ngày càng khắc nghiệt, tác động tới nông nghiệp; (iii) thời gian hội nhập, đổi mới còn ngắn, mà phải cạnh tranh với các nước có bề dày kinh tế, đã hoàn thiện thể chế, cũng như có tiềm lực khoa học, công nghệ rất mạnh. Bộ trưởng cũng nhấn mạnh lại là 'Chúng ta cần hướng tới là nền kinh tế nông nghiệp ngày càng phát triển về mặt giá trị. Việt Nam sẽ kiên quyết không đi theo số lượng, mà hướng tới mục tiêu phát triển bền vững, bảo đảm thu nhập người nông dân cao nhất².

Tại hội thảo "CPTPP: Cơ hội và thách thức cho nông sản Việt" ngày 02/7/2019, các chuyên gia nhận định 'Cơ hội mà CPTPP mang lại cho ngành nông nghiệp có thể không quá lớn do các mặt hàng xuất khẩu thế mạnh của Việt Nam đều đã được hưởng thuế suất ưu đãi tại các thị trường lớn thông qua các FTA song phương', trong khi đó, CPTPP đang đặt ra 4 thách thức lớn cho ngành nông nghiệp nói chung xuất khẩu nông sản Việt Nam nói riêng. Cụ thể³:

Thứ nhất, quy định khắt khe về quy chuẩn, tiêu chuẩn kỹ thuật sẽ là lực cản lớn đối với xuất khẩu nông sản của Việt Nam. Theo quy định tại Chương 7 về các biện pháp an toàn thực phẩm và kiểm dịch động thực vật (Biện pháp SPS), các bên sẽ áp dụng đầy đủ các nội dung theo Hiệp định SPS và các bên sẽ phải thành lập Ủy ban SPS nhằm tăng cường việc thực thi của các bên về vấn đề này.

Thứ hai, các quy định về tiêu chuẩn lao động, công đoàn... nhiều khả năng sẽ tạo thêm nhiều chi phí phát sinh cũng như tăng chi phí lao động. Tại Chương 19 về lao động, Hiệp định đã nêu rõ việc các bên cam kết thực hiện bảo vệ các quyền quốc tế về lao động.

Thứ ba, quá trình dỡ bỏ các rào cản thuế quan sẽ tạo sức ép cạnh tranh rất lớn cho nhiều nông sản tại thị trường trong nước như rau quả, thịt, sữa và các sản phẩm từ sữa, thực phẩm đã qua chế biến từ các nước như Úc, New Zealand, Chile.

Thứ tư, chiến tranh thương mại Mỹ - Trung tuy có thể giúp gia tăng xuất khẩu một số mặt hàng sang Mỹ và các nước lân cận nhưng ngược lại, hàng hóa của Trung Quốc được dự báo sẽ đẩy mạnh xuất khẩu sang Việt Nam, cạnh tranh với hàng hóa Việt Nam tại thị trường nội địa.

²Bộ trưởng Nguyễn Xuân Cường trả lời pv báo Đầu tư ngày 15/7/2019.

³Chuyên gia kinh tế Cấn Văn Lực nhận xét tại Hội thảo "CPTPP: Cơ hội và thách thức cho nông sản Việt" hôm 2.7.2019

EVIPA: cân bằng hơn giữa thu hút đầu tư, lợi ích quốc gia và hướng tới phát triển bền vững



Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư Nguyễn Chí Dũng và Bộ trưởng Bộ Môi trường kinh doanh, Thương mại và Doanh nghiệp của Rumani Stefan-Radu Oprea, Cao ủy Thương mại của EU Cecilia Malmstrom cùng ký Hiệp định EVIPA chiều 30/6/2019 tại Hà Nội.

Bộ Kế hoạch và Đầu tư (MPI) vừa trình Chính phủ báo cáo nghiên cứu đánh giá tác động đối với Việt Nam của hai Hiệp định Thương mại Tự do Việt Nam và Liên minh châu Âu (EVFTA) và Hiệp định bảo hộ đầu tư (EVIPA), theo đó, thu hút đầu tư vốn FDI vào Việt Nam sẽ gia tăng không chỉ từ 28 quốc gia thuộc Liên minh châu Âu (EU) mà Việt Nam sẽ đạt được cân bằng giữa việc thu hút đầu tư và bảo vệ lợi ích quốc gia.

Đối với Hiệp định IPA, MPI đánh giá, Hiệp định sẽ giúp Việt Nam tiếp tục đổi mới cơ cấu kinh tế, hoàn thiện thể chế và môi trường kinh doanh, tạo thuận lợi cho các nhà đầu tư EU kinh doanh tại Việt Nam. Giúp Việt Nam đạt được cân bằng giữa việc thu hút đầu tư và bảo vệ lợi ích quốc gia, lợi ích công cộng, hỗ trợ phát triển bền vững, trên cơ sở những điểm tiến bộ của IPA so với các hiệp định khuyến khích và bảo hộ đầu tư đã ký giữa Việt Nam và các nước thành viên EU.

Theo Bộ trưởng Nguyễn Chí Dũng việc ký kết IPA với những cam kết toàn diện và cân bằng hơn về bảo hộ đầu tư, cùng với

những cam kết quan trọng về mở cửa thị trường hàng hóa, dịch vụ, đầu tư, mua sắm của chính phủ, sở hữu trí tuệ... theo quy định của EVFTA, sẽ góp phần quan trọng vào việc củng cố niềm tin của nhà đầu tư nước ngoài nói chung cũng như nhà đầu tư EU nói riêng về tính hấp dẫn, an toàn, thân thiện và cạnh tranh cao hơn của môi trường đầu tư kinh doanh tại Việt Nam.

Một số cam kết lưu ý trong EVIPA như (i) Đối xử công bằng và thoả đáng, bảo hộ an toàn đầy đủ cho nhà đầu tư nước ngoài; (ii) Không trưng thu quốc hữu hoá trái pháp luật tài sản của nhà đầu tư và bồi thường thoả đáng trong trường hợp trưng thu, quốc hữu hoá; Bồi thường cho nhà đầu tư trong trường hợp tài sản của nhà đầu tư bị phá hoại do việc dùng vũ lực không cần thiết trong trường hợp chiến tranh; (iii) Cho phép nhà đầu tư tự do chuyển vốn và lợi nhuận ra nước ngoài và (iv) Các cam kết bảo hộ đầu tư khác.

Hướng tới phát triển bền vững

- ✓ Hiệp định IPA tiếp tục khẳng định các nguyên tắc về phát triển bền vững được quy định tại EVFTA, như thu hút thương mại đầu tư nhưng vẫn đảm bảo duy trì mức độ bảo vệ môi trường, cam kết chống biến đổi khí hậu, bảo tồn và sử dụng bền vững đa dạng sinh học, bảo tồn và quản lý bền vững nguồn tài nguyên rừng, nguồn tài nguyên sinh vật biển, khuyến khích thương mại và đầu tư hướng tới phát triển bền vững.
- ✓ Hiệp định IPA có quy định riêng khẳng định quyền quản lý của các Bên nhằm đạt được mục tiêu chính sách như bảo vệ sức khỏe cộng đồng, an toàn, môi trường hoặc đạo đức công cộng, bảo vệ xã hội hoặc người tiêu dùng, hoặc xúc tiến và bảo vệ đa dạng văn hóa.
- ✓ Những quy định này được xây dựng nhằm mục đích đảm bảo rằng các quy định về đầu tư trong IPA được hiểu và áp dụng một cách nhất quán, ngăn ngừa tranh chấp xảy ra, đảm bảo cân bằng giữa việc bảo vệ lợi ích của nhà đầu tư và lợi ích của cộng đồng, hỗ trợ phát triển bền vững.
- ✓ Mặt khác, đa số doanh nghiệp Châu Âu luôn hướng tới phát triển bền vững, cam kết phát triển lâu dài đối với nước nhận đầu tư. Đầu tư từ EU tăng sẽ giúp tăng cường tính ổn định, phát triển bền vững của các dự án FDI tại Việt Nam.

EVFTA: Ngành nông nghiệp đối mặt thách thức về quy tắc xuất xứ và áp lực cạnh tranh

Quý tắc xuất xứ là công cụ gắn kết sản phẩm với một quốc gia. Đó cũng là công cụ chính sách để tăng cường hay hạn chế quan hệ thương mại với đối tác. Chứng nhận xuất xứ là căn cứ để một sản phẩm nào đó có được hưởng những ưu đãi ghi trong hiệp định hay không. Theo quy định của hiệp định thương mại tự do, chỉ có những sản phẩm có xuất xứ từ các nước ký kết hiệp định mới được hưởng sự ưu đãi ghi trong hiệp định. Do đó quy tắc xuất xứ là vấn đề quan trọng hiệp định.

Phát biểu tại Hội nghị 'Hiệp định Thương mại tự do Việt Nam-EU: Các cam kết quan trọng trong lĩnh vực nông nghiệp và những điều cần lưu ý', Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp & PTNT Nguyễn Xuân Cường cho biết chưa bao giờ có FTA nào nhận được sự quan tâm, quyết liệt triển khai như EVFTA vì những lợi thế về xuất khẩu nông sản

và hầu hết các nhóm thuế đều đưa về 0% trong một lộ trình ngắn nhất.

Tuy nhiên, với mức độ cam kết khá cao về lĩnh vực sở hữu trí tuệ, dự kiến Hiệp định EVFTA sẽ tạo ra những thách thức không nhỏ về sửa đổi pháp luật trong nước.

Quy tắc xuất xứ quy định trong EVFTA: Hàng hóa sẽ được coi là có xuất xứ tại một bên (Việt Nam hoặc EU) nếu đáp ứng được một trong các yêu cầu mà hai bên đã thống nhất: Có xuất xứ thuần túy hoặc được sản xuất toàn bộ tại lãnh thổ của bên xuất khẩu; Không có xuất xứ thuần túy hoặc không được sản xuất toàn bộ tại lãnh thổ của bên xuất khẩu nhưng đáp ứng được các yêu cầu như hàm lượng giá trị nội địa không dưới 40%...



Bộ trưởng Nguyễn Xuân Cường phát biểu tại Hội nghị

Rõ ràng, EVFTA đem lại cơ hội lớn khi thuế hàng loạt mặt hàng nông sản xuất khẩu sang EU sẽ dần giảm xuống về 0%. Song ngành nông nghiệp Việt Nam phải đối mặt với thách thức không nhỏ về quy tắc xuất xứ

và áp lực cạnh tranh. Tuy nhiên, quy tắc xuất xứ trong Hiệp định EVFTA chặt chẽ hơn sẽ thúc đẩy nhà đầu tư nước ngoài tăng cường đầu tư vào sản xuất hàng hóa tại Việt Nam để tận dụng lợi thế về tiếp cận thị trường EU của Việt Nam, giúp nâng cao vị thế của Việt Nam trong các chuỗi giá trị toàn cầu.

Bà Nguyễn Thị Thu Trang, Giám đốc Trung tâm WTO và hội nhập (VCCI) cho hay, khi tham gia CPTPP và EVFTA, quy tắc xuất xứ để hưởng ưu đãi thuế quan có thể không dễ đáp ứng, nhất là đối với nông sản nhập khẩu. Cam kết FTA không đồng nghĩa với giấy phép/VISA xuất khẩu cho các loại hàng hoá. Cam kết cũng sẽ không xoá bỏ các yêu cầu về điều kiện an toàn thực phẩm, truy xuất nguồn gốc; các hàng rào kỹ thuật trong thương mại (TBT) và kiểm dịch động thực vật (SPS)... Bên cạnh đó, hội nhập sẽ làm gia tăng sức ép cạnh tranh từ các nông sản nhập khẩu từ EU – CPTPP. Đồng thời, chi phí sản xuất cũng như chi phí tuân thủ các quy tắc (lao động, bảo vệ môi trường...) đều sẽ tăng.

EVFTA - cơ hội để xây dựng thương hiệu và xác nhận chỉ dẫn địa lý cho nông sản Việt Nam

Với lợi thế một nước nhiệt đới hợp tác, mở cửa thúc đẩy thương mại với một khối các nước ôn đới như EU được xem sẽ là cơ hội để cho phần lớn hàng hóa nông sản hai bên bổ trợ nhau. Đặc biệt, tham gia Hiệp định EVFTA, với các nước châu Âu là nơi xuất phát của bảo hộ chỉ dẫn địa lý (CDĐL) thì việc xây dựng thương hiệu và CDĐL rất quan trọng tạo điều kiện thúc đẩy xuất khẩu. Theo cam kết, Việt Nam bảo hộ 169 CDĐL của EU và EU bảo hộ 39 CDĐL của Việt Nam. Các CDĐL của Việt Nam đều liên quan tới nông sản, thực phẩm, vì thế đây là điều kiện để một số chủng loại nông sản nổi bật của Việt Nam tiếp cận và khẳng định thương hiệu của mình tại thị trường EU.

Những quốc gia thúc đẩy sản phẩm địa phương như: Nhật Bản, Hàn Quốc... họ coi trọng CDĐL thì việc sản phẩm Việt Nam có CDĐL sẽ rất có lợi tại các thị trường này⁴. Ông Đào Thế Anh cho biết, theo kinh nghiệm các nước cho thấy, các hợp tác xã, doanh nghiệp nhỏ không đủ năng lực tài chính để làm việc này, do đó cần sự vào cuộc của các hiệp hội ngành hàng, đặc biệt là ngành Công Thương và ngành Nông nghiệp. Cần thúc đẩy các chính sách khai thác sử dụng, tăng cường năng lực cho người sử dụng, hộ nông dân, doanh nghiệp chế biến, thương mại ở các địa phương....

Việc xây dựng, khai thác và quản lý càng nhiều sản phẩm có CDĐL sẽ mang lại càng nhiều lợi ích kinh tế cho nông sản Việt Nam. Để xây dựng thương hiệu và nâng cao giá trị nông sản, điều cần thiết là xây dựng vùng nguyên liệu chất lượng, gắn với xuất xứ, CDĐL nhằm góp phần củng



Chuối đại hoàng



Thanh long Bình Thuận



Hạt giẻ Trung Khánh, Cao Bằng



Gạo Nàng Nhen thơm bảy núi, An Giang

cố cho thương hiệu. Bên cạnh sự cần thiết hỗ trợ của Nhà nước cần nâng cao nhận thức của nông dân để có nhận thức đúng đắn về việc bảo vệ nhãn hiệu, thương hiệu của nông sản cũng như bảo hộ CDĐL cho nông sản đặc sản, tránh sự lạm dụng, giả mạo danh tiếng để phát triển tràn lan.

Ngành nông nghiệp cần chú trọng đẩy mạnh thâm canh cây trồng theo hướng ứng dụng công nghệ cao; chuyển đổi, nâng cao chất lượng giống cây trồng, vật nuôi; áp dụng khoa học công nghệ... Đặc biệt là việc xây dựng các chuỗi giá trị trong sản xuất có sự tham gia của doanh nghiệp với mục tiêu sản phẩm làm ra an toàn, có chất lượng cao, truy xuất được nguồn gốc...

⁴Ts Đào Thế Anh - Phó Giám đốc Viện Khoa học Nông nghiệp Việt Nam (<https://congthuong.vn/chi-dan-dia-ly-co-hoi-cho-cac-san-pham-dia-phuong>)

CAM KẾT MỞ CỬA THỊ TRƯỜNG NÔNG LÂM THỦY SẢN TRONG KHUÔN KHỔ HIỆP ĐỊNH CPTPP

	Ngày lập tức	Sau 4 năm	Sau 7 năm	Sau 8 năm	Sau 10 năm	Sau 11 năm	Sau 17 năm
Australia	93%	100%					
Brunei	92%		99,9%			100%	
Canada	94,9%	96,3%					
Chile	95,1%			99,9%			
Malaysia	84,7%					99,9%	
Mexico	77,2%				98%		
New Zealand	94,6%		100%				
Nhật Bản	86%					95,6%	
Peru	80,7%						99,4%
Singapore	100%						

Cam kết thuế nhập khẩu của các nước CPTPP đối với Việt Nam:

Các nước CPTPP cam kết xóa bỏ hoàn toàn từ 97% đến 100% số dòng thuế nhập khẩu đối với hàng hóa có xuất xứ từ Việt Nam, tùy theo cam kết của từng nước. Gần như toàn bộ hàng hóa xuất khẩu của Việt Nam vào các nước CPTPP khác sẽ được xóa bỏ thuế nhập khẩu hoàn toàn ngay khi Hiệp định có hiệu lực hoặc theo lộ trình.

CPTPP có hiệu lực: 66% dòng thuế nhập khẩu vào Việt Nam chính thức được xóa bỏ

Đối với mặt hàng nông sản, các cam kết cụ thể của Việt Nam dành cho các nước CPTPP như sau:

- ✓ Xóa bỏ thuế ngay đối với mặt hàng gạo, quả nhiệt đới và hoa tươi của các nước CPTPP;
- ✓ Cơ bản xóa bỏ thuế đối với cà phê, chè, hạt tiêu, hạt điều (trong 4 năm) và rau củ nhiệt đới (3 - 4 năm);
- ✓ Có lộ trình xóa bỏ thuế trong 2 - 4 năm đối với các mặt hàng khác như quả nhiệt đới (2 năm), quả ôn đới (3 - 4 năm);
- ✓ Xóa bỏ thuế trong hạn ngạch của WTO đối với đường và muối (vào năm thứ 11), và trứng (vào năm thứ 6).

(Nguồn: Bộ Tài Chính)

Cam kết của các nước theo một số nhóm hàng

Thủy sản: Các mặt hàng thủy sản sẽ được hưởng thuế suất 0% ngay khi Hiệp định có hiệu lực khi xuất khẩu sang Canada và Nhật Bản. Nhiều mặt hàng thủy sản trước chưa được cam kết xóa bỏ thuế quan trong hiệp định Việt Nam-Nhật Bản và ASEAN-Nhật Bản sẽ được hưởng thuế 0% khi xuất khẩu sang Nhật Bản, trong đó một số loài cá tuyết, surimi, tôm, cua ... sẽ được hưởng thuế suất 0% ngay khi Hiệp định có hiệu lực. Cá tra, cá basa là mặt hàng thủy sản duy nhất xuất khẩu lớn sang Mexico sẽ được hưởng thuế 0% vào năm thứ 3 kể từ khi Hiệp định có hiệu lực.



Gạo: Với việc được hưởng thuế suất 0% ngay khi Hiệp định có hiệu lực, gạo sẽ có khả năng tiếp cận và tăng trưởng tại thị trường Canada. Mexico cũng là thị trường mới, xuất khẩu khoảng 70.000 tấn/năm và sẽ được hưởng thuế 0% vào năm thứ 11 kể từ khi Hiệp định có hiệu lực. Riêng gạo xuất khẩu sang Nhật Bản vẫn chịu sự điều chỉnh bởi hạn ngạch thuế quan theo cam kết của Nhật Bản trong WTO. Tuy nhiên, Bộ Nông nghiệp & PTNT Việt Nam và Bộ Nông nghiệp Nhật Bản đã ký Thỏa thuận Hợp tác Phát triển Chuỗi Giá trị Gạo nhằm cải thiện khả năng gạo Việt Nam trúng thầu hạn ngạch thuế quan WTO của Nhật.

Cà phê, chè, hạt tiêu, hạt điều: Các mặt hàng này sẽ được hưởng mức thuế suất 0% ngay khi Hiệp định có hiệu lực. Riêng Mê-hi-cô xóa bỏ thuế cà phê hạt Robusta vào năm thứ 16 kể từ khi Hiệp định có hiệu lực, cà phê hạt Arabica và cà phê chế biến giảm mức thuế suất 50% so với mức thuế hiện hành vào năm thứ 5 và năm thứ 10 kể từ khi Hiệp định có hiệu lực.



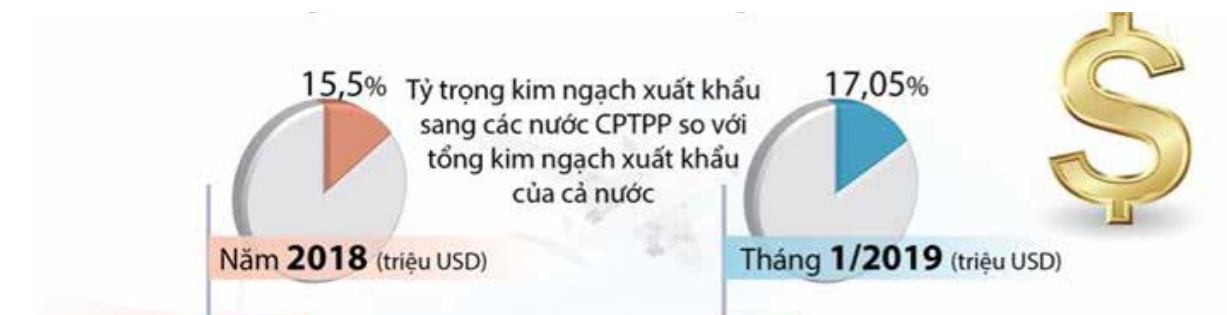
Đồ gỗ:

Xuất khẩu đồ gỗ nội ngoại thất sang các nước Ca-na-đa, Pê-ru sẽ được hưởng mức thuế suất 0% ngay khi Hiệp định có hiệu lực.



Kết quả tháng đầu khi hiệp định CPTPP có hiệu lực

Hiệp định CPTPP mới có hiệu lực từ tháng 1/2019 song tỷ trọng kim ngạch xuất nhập khẩu của Việt Nam với 10 nước thành viên CPTPP trong tháng 1 đã tăng so với năm 2018.



CAM KẾT MỞ CỬA THỊ TRƯỜNG VỚI ƯU ĐÃI THUẾ QUAN TRONG HIỆP ĐỊNH EVFTA

EVFTA là một Hiệp định toàn diện, chất lượng cao, cân bằng về lợi ích cho cả Việt Nam và EU, góp phần củng cố mối quan hệ song phương theo hướng chiến lược, toàn diện và bền vững. Về góc độ mở cửa thị trường, Hiệp định này sẽ đem lại cơ hội lớn cho lĩnh vực nông nghiệp khi thuế hàng loạt mặt hàng nông sản xuất khẩu sang EU sẽ dần giảm xuống về 0% sau một lộ trình ngắn.

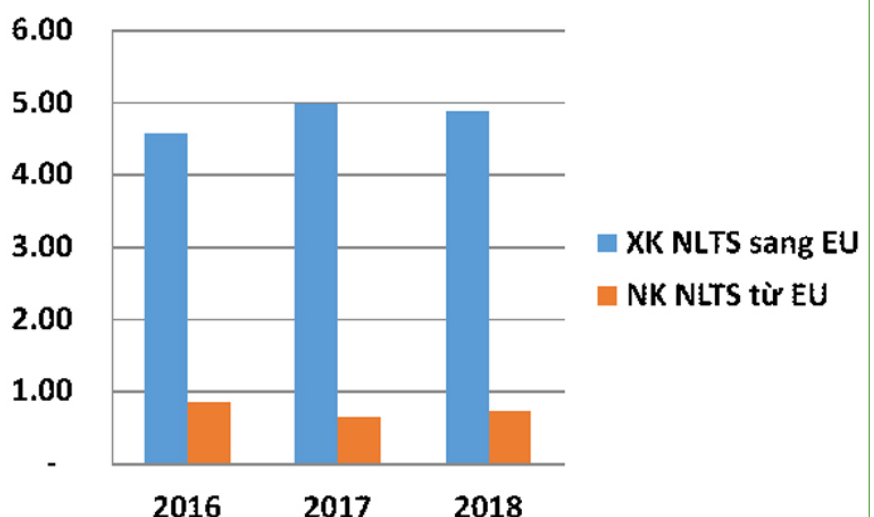
Bộ trưởng Bộ Công thương Trần Tuấn Anh khẳng định, cho đến nay, đây là mức cam kết cao nhất mà một đối tác dành cho Việt Nam trong các hiệp định FTA đã được ký kết. Lợi ích này đặc biệt có ý nghĩa khi EU liên tục là một trong hai thị trường xuất khẩu lớn nhất của ta hiện nay với kim ngạch xuất khẩu là 42 tỷ đô la Mỹ và tổng kim ngạch thương mại song phương là gần 56 tỷ đô la Mỹ trong năm 2018.

Thị trường EU với ngành nông nghiệp Việt Nam

EU là thị trường xuất khẩu lớn thứ hai của Việt Nam, chỉ sau Hoa Kỳ. Tính đến hết tháng 10/2018, xuất khẩu của Việt Nam và EU đạt 34,9 tỷ USD, tăng 9,9% so với cùng kỳ năm trước. Với mức tăng trưởng xuất khẩu lên tới 10%/năm, nông sản hiện là một trong những mặt hàng xuất khẩu chủ lực từ Việt Nam sang EU.

Tại diễn đàn Thương mại Việt Nam – EU, Trưởng ban kinh tế và thương mại Phái đoàn Liên minh châu Âu tại Việt Nam, bà Miriam Garcia Ferrer nhận định, trong số 10 quốc gia xuất khẩu nhiều nhất vào thị trường châu Âu, Việt Nam đang đứng thứ 10 và chiếm chỉ 2% tổng kim ngạch nhập khẩu vào EU, như vậy dư địa xuất khẩu nông sản Việt Nam vào EU còn rất lớn trong thời gian tới.

Thị trường EU với ngành nông nghiệp Việt Nam

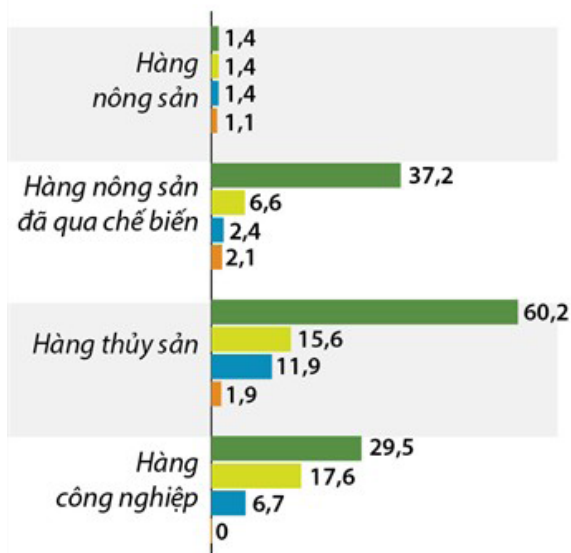


Lộ trình cắt giảm thuế theo ngành hàng

Ngay khi Hiệp định có hiệu lực, EU sẽ xóa bỏ thuế nhập khẩu đối với khoảng 85,6% số dòng thuế, tương đương 70,3% kim ngạch xuất khẩu của Việt Nam sang EU. Còn Việt Nam sẽ xóa bỏ 48,5% số dòng thuế, tương đương 64,5% kim ngạch xuất khẩu của EU vào Việt Nam.

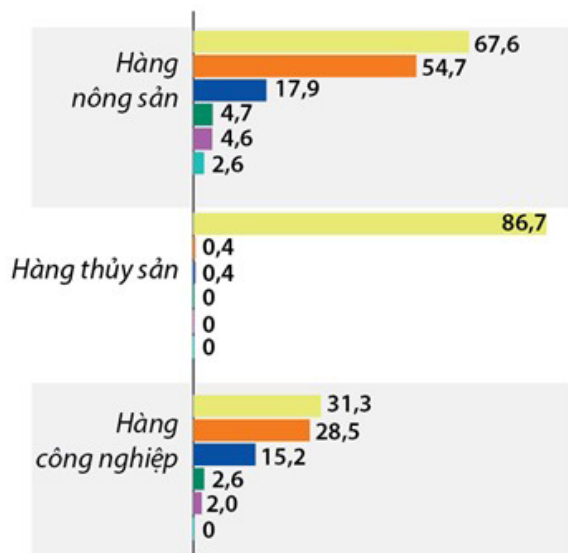
CAM KẾT CẮT GIẢM THUẾ CỦA EU ĐỐI VỚI HÀNG HÓA TỪ VIỆT NAM (% số dòng thuế phải chịu thuế)

■ Năm 0 ■ Năm 3 ■ Năm 5 ■ Năm 7



CAM KẾT CẮT GIẢM THUẾ CỦA VIỆT NAM ĐỐI VỚI HÀNG HÓA TỪ EU (% số dòng thuế phải chịu thuế)

■ Năm 0 ■ Năm 3 ■ Năm 5 ■ Năm 7 ■ Năm 10 ■ Năm 11

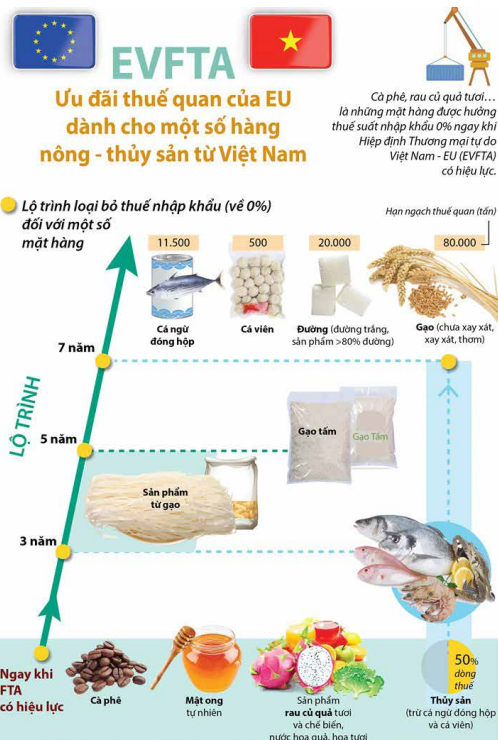


Nguồn : Phái đoàn Liên minh châu Âu tại Việt Nam

LỘ TRÌNH LOẠI BỎ THUẾ NHẬP KHẨU (VỀ %) ĐỐI VỚI MỘT SỐ NGÀNH HÀNG

Với EVFTA, Việt Nam và EU cam kết mở cửa thị trường mạnh mẽ, giúp mở rộng hơn nữa thị trường cho hàng xuất khẩu. Việt Nam và EU sẽ xóa bỏ thuế nhập khẩu đối với hơn 99% số dòng thuế. Đối với rất ít số dòng thuế còn lại, hai bên sẽ dành cho nhau hạn ngạch thuế quan hoặc cắt giảm thuế quan một phần.

Theo nhận định của Bộ Công Thương "Với cam kết xóa bỏ thuế nhập khẩu lên tới gần 100% biểu thuế và giá trị thương mại mà hai bên đã thống nhất, cơ hội gia tăng xuất khẩu cho những mặt hàng Việt Nam có lợi thế như dệt may, da giày, nông thủy sản (kể cả gạo, đường, mật ong, rau củ quả), đồ gỗ là rất đáng kể. Mức cam kết trong EVFTA có thể coi là mức cam kết cao nhất mà Việt Nam đạt được trong các FTA đã được ký kết cho tới nay. Điều này càng có ý nghĩa khi hiện nay, mới chỉ hơn 42% kim ngạch xuất khẩu của Việt Nam sang EU được hưởng mức thuế 0% theo Chương trình ưu đãi thuế quan phổ cập (GSP)".



Nguồn : Bộ Công thương

Giấy phép xuất bản số: 32/GP-XBBT, ngày 19/07/2010, Cục Báo chí - Bộ Thông tin và Truyền thông

Hợp tác xuất bản: Công ty TNHH Dịch vụ và thương mại ATC Việt Nam

Ý kiến đóng góp xin gửi về: Văn phòng ISG, Phòng 102-104, Nhà B4, Bộ Nông nghiệp và PTNT, Số 2, Ngọc Hà, Ba Đình, Hà Nội

Tel: 024 37711 736 ❖ Email: isgmard@mard.gov.vn ❖ Website: www.isgmard.org.vn